

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025

#### ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH13;*

*Xét đề nghị của Tổng Thư ký Quốc hội;*

#### QUYẾT NGHỊ:

#### **Điều 1. Công tác trọng tâm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025**

##### ***1. Chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các kỳ họp Quốc hội***

1.1. Phối hợp với Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức hữu quan chuẩn bị nội dung, xây dựng dự kiến và tổ chức thực hiện chương trình Kỳ họp thứ 9 và Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV; chuẩn bị, tổ chức Kỳ họp bất thường lần thứ 9 trong tháng 02/2025 và trong trường hợp cần thiết để kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách thuộc thẩm quyền của Quốc hội; triệu tập và chủ trì các kỳ họp theo quy định.

1.2. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc các quy định của Nội quy kỳ họp Quốc hội; tổ chức tổng kết kỳ họp Quốc hội, đồng thời, tiếp tục nghiên cứu cải tiến, đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội, kỳ họp Quốc hội, phát huy tính dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của Quốc hội.

1.3. Tổ chức các Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, các cuộc họp, hội nghị khác để lấy ý kiến các vị đại biểu Quốc hội, các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học, các nhà hoạt động thực tiễn, cơ quan, tổ chức hữu quan về một số dự án luật và các vấn đề quan trọng khác khi cần thiết.

##### ***2. Công tác lập pháp***

2.1. Chỉ đạo triển khai hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, năm 2026, trong đó, tập trung vào việc nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh

lý các dự án luật, dự thảo nghị quyết trên cơ sở ý kiến của đại biểu Quốc hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan để trình Quốc hội xem xét, thông qua, bảo đảm chất lượng, tiến độ, quán triệt và thể hiện sâu sắc, đúng đắn quan điểm, chủ trương về đổi mới mạnh mẽ tư duy trong công tác xây dựng pháp luật theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành trung ương Đảng.

2.2. Chỉ đạo, đôn đốc việc tiếp tục thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ lập pháp theo yêu cầu trong Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15 ngày 22/01/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15.

Chỉ đạo tiếp tục rà soát, cập nhật, đề xuất bổ sung các nhiệm vụ lập pháp mới, chưa có trong Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 và Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15 để triển khai kịp thời các nghị quyết, kết luận, chỉ thị mới của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các nghị quyết của Quốc hội và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2.3. Tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án Định hướng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15, Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, làm cơ sở tham mưu, xây dựng Định hướng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

2.4. Chỉ đạo nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết có liên quan về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước để trình Quốc hội tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9 trong tháng 02/2025; xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền để đảm bảo thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; xem xét, cho ý kiến đối với các dự án luật, dự thảo nghị quyết khác theo yêu cầu thực tiễn.

2.5. Chỉ đạo việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2026, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 để kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, tiếp tục cụ thể hóa Hiến pháp, bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế, các luật, nghị quyết mới được ban hành, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh, hội nhập quốc tế của đất nước.

2.6. Xem xét, thông qua các dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chỉ đạo thường xuyên rà soát

nội dung trong các luật, nghị quyết của Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết để ban hành văn bản kịp thời, bảo đảm có hiệu lực đồng thời khi luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực thi hành.

2.7. Chỉ đạo việc tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

2.8. Tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị, tổ chức Diễn đàn pháp luật lần thứ nhất.

2.9. Xem xét, quyết định các nội dung khác về công tác lập pháp theo thẩm quyền.

### **3. Công tác giám sát**

3.1. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025, trong đó, tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai các hoạt động của Đoàn giám sát và xem xét báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội để báo cáo Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại Kỳ họp thứ 10; triển khai chuyên đề giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025; chỉ đạo chuẩn bị tốt giám sát lại việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề, chất vấn tại Kỳ họp thứ 10; tổ chức phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp thường lệ của Quốc hội và phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3.2. Chỉ đạo việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, thông qua Chương trình giám sát năm 2026 của Quốc hội; quyết định Chương trình giám sát năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai Chương trình giám sát năm 2026 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3.3. Tiếp tục chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tổ chức triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, chú trọng giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết, văn bản ban hành theo thẩm quyền của các cơ quan, bảo đảm đầy đủ, kịp thời và có hiệu lực cùng với hiệu lực của luật, nghị quyết của Quốc hội, góp phần xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, làm cơ sở nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội năm 2024; định kỳ hằng quý, xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội.

3.4. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức Diễn đàn của Quốc hội về hoạt động giám sát.

3.5. Tăng cường chỉ đạo điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan của Quốc hội và tính hiệu quả, thiết thực của các hoạt động giám sát.

3.6. Xem xét kiến nghị giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội chưa được các cơ quan thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu, báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9 và Kỳ họp thứ 10 (nếu có).

3.7. Thực hiện các hoạt động khác thuộc công tác giám sát theo thẩm quyền.

#### **4. Xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng**

4.1. Chỉ đạo tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” tại các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời, chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng Đề án về đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4.2. Xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Quốc hội xem xét, quyết định một số vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách theo đề nghị của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước (nếu có).

4.3. Cho ý kiến về việc trình Quốc hội xem xét, quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương năm 2026; quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023.

4.4. Xem xét, quyết định việc phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách trung ương năm 2024 (nếu có) và một số nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách thuộc thẩm quyền.

4.5. Cho ý kiến về việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội. Xem xét, cho ý kiến về các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển một số địa phương.

4.6. Chỉ đạo tổ chức sơ kết việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và chuẩn bị thực hiện sắp xếp giai đoạn 2026-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp

xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới theo thẩm quyền.

4.7. Xem xét, phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2028 khi có đề nghị.

4.8. Xem xét, cho ý kiến, quyết định các vấn đề quan trọng khác theo thẩm quyền.

## **5. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế**

5.1. Chỉ đạo triển khai Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2025 trên cơ sở ưu tiên tăng cường và đưa vào chiều sâu hoạt động đối ngoại với nghị viện các đối tác có quan hệ đặc biệt, láng giềng, đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và đối tác quan trọng khác. Tập trung triển khai các hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội theo chương trình được phê duyệt bảo đảm linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế; nội dung hoạt động thiết thực, phù hợp bối cảnh và mối quan tâm chung trên cơ sở quan hệ song phương và các chủ đề trọng tâm của các diễn đàn liên nghị viện khu vực và thế giới. Tiếp tục chủ động tham gia và phát huy vai trò tại các diễn đàn liên nghị viện thế giới và khu vực mà Quốc hội Việt Nam là thành viên như Hội đồng Liên minh nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á (AIPA), Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU), Diễn đàn Nghị viện Châu Á - Thái Bình Dương (APPF) và các cơ chế đa phương khác, trọng tâm công tác đa phương là tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Liên minh Nghị viện Pháp ngữ (APF) tại Cần Thơ tháng 01/2025. Triển khai các hoạt động phục vụ các nhiệm vụ đối ngoại chung của đất nước.

5.2. Chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2025; xem xét, thông qua Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2026.

5.3. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của Tổng Thư ký Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, các nhóm nghị sĩ hữu nghị.

## **6. Công tác dân nguyện**

6.1. Phối hợp với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 9, Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV. Chỉ đạo tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 8, Kỳ họp thứ 9 để kịp thời chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; xây dựng Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8, thứ 9 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, thứ 10.

6.2. Tiếp tục chỉ đạo việc tiếp công dân thường xuyên, hiệu quả; xem xét báo cáo công tác dân nguyện tại phiên họp thường kỳ hằng tháng; xây dựng báo cáo

kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Quốc hội năm 2025 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

6.3. Chỉ đạo xây dựng, ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và giám sát việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, Nghị quyết ban hành quy định về dân chủ trong nội bộ các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Hội đồng nhân dân các cấp phù hợp với tính chất đặc thù trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị này (thực hiện khoản 2 Điều 84 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở); xem xét, thông qua Nghị quyết liên tịch quy định chi tiết việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

6.4. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân nguyện của Quốc hội.

### ***7. Hướng dẫn hoạt động của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và bảo đảm điều kiện hoạt động của đại biểu Quốc hội; hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân***

7.1. Chỉ đạo hoàn thiện, ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Quy chế hoạt động mẫu của Hội đồng nhân dân.

7.2. Hướng dẫn tổng kết công tác Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhiệm kỳ 2021-2026.

7.3. Quyết định phân bổ kinh phí hoạt động của các Đoàn đại biểu Quốc hội. Chỉ đạo tăng cường việc bảo đảm chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội.

7.4. Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025.

7.5. Chỉ đạo việc theo dõi, nắm bắt tình hình và hướng dẫn hoạt động của đại biểu Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội; tiếp tục chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng hoạt động cho đại biểu Quốc hội.

7.6. Tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó có hướng dẫn tổng kết công tác Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhiệm kỳ 2021-2026; tăng cường quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Hội đồng nhân dân.

7.7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo thẩm quyền.

### ***8. Một số công tác khác***

8.1. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, triển khai các nội dung, đề án do Đảng đoàn Quốc hội giao, trọng tâm là các nội dung triển khai Đề án Đổi mới công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Đề án Đổi mới quy trình xây dựng pháp luật, Đề án Tiếp tục đổi mới, nâng cao công tác dân nguyện của

Quốc hội, Đề án Quốc hội điện tử, Đề án Kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026). Chỉ đạo triển khai, tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 80 năm Ngày tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam đảm bảo trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

8.2. Chỉ đạo các hoạt động chuẩn bị tổng kết nhiệm kỳ Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV. Dự kiến cơ cấu, thành phần, nhân sự cho nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI; trình Quốc hội xem xét quyết định thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và chuẩn bị các điều kiện để phục vụ cho cuộc bầu cử.

8.3. Chỉ đạo việc tổng kết và tham gia các hoạt động phục vụ cho việc tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tổ chức triển khai xin ý kiến và chỉ đạo tổng hợp ý kiến đại biểu Quốc hội đối với các dự thảo văn kiện trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng (*tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV*).

8.4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Quốc hội để cử tri và Nhân dân cả nước theo dõi, giám sát, tăng tính đồng thuận đối với các nội dung được Quốc hội xem xét, quyết định.

8.5. Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng và phát triển Quốc hội số giai đoạn 2024-2026, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, bảo đảm sự thông suốt, tăng tính kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo nghiên cứu, cải tiến, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học nhằm phục vụ thiết thực các hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

8.6. Chỉ đạo việc nghiên cứu, cải tiến, đổi mới tổ chức, hoạt động, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả, tính chuyên nghiệp, hiện đại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của bộ máy tham mưu, phục vụ Quốc hội. Tăng cường các điều kiện bảo đảm hoạt động và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao vào làm việc trong bộ máy tham mưu, phục vụ Quốc hội; tăng cường sự tham gia của đội ngũ chuyên gia, các nhà nghiên cứu, các nhà hoạt động thực tiễn có nhiều kinh nghiệm để hỗ trợ cho các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội.

8.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 2. Dự kiến các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025**

1. Tổ chức 12 phiên họp thường kỳ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ phiên họp thứ 41 đến phiên họp thứ 52) để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc

nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Dự kiến nội dung và thời gian tổ chức các phiên họp thường kỳ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

2. Tổ chức phiên họp chuyên đề, phiên họp bất thường và các phiên họp khác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để giải quyết các công việc cấp bách, cần thiết thuộc thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, trí tuệ tập thể, nghiên cứu, cải tiến, đổi mới phương thức hoạt động, chế độ làm việc nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn và các nội dung trong Chương trình công tác.

Thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội sắp xếp chương trình, kế hoạch công tác để bảo đảm tham gia đầy đủ, hiệu quả các phiên họp, hội nghị do Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức.

2. Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội bám sát Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chủ động triển khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với cơ quan soạn thảo, cơ quan có liên quan để bảo đảm chất lượng, tiến độ chuẩn bị dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết và các nội dung khác trong chương trình phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; kịp thời báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiến độ và những vấn đề phát sinh cần xử lý, giải quyết trong quá trình triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ trong Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, tổ chức hữu quan bảo đảm chặt chẽ, chủ động, hiệu quả.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện Chương trình công tác và chương trình các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cơ quan trình dự án, dự thảo, đề án, báo cáo, tờ trình bảo đảm tiến độ, chất lượng, tuân thủ chặt chẽ quy định về thành phần hồ sơ, tài liệu, thời hạn gửi hồ sơ để thẩm tra và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghiêm túc khắc phục tình trạng đề nghị bổ sung dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết vào thời điểm sát kỳ họp, phiên họp.

4. Căn cứ Nghị quyết này, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan (nếu có) và tình hình thực tế, Tổng Thư ký Quốc hội dự kiến chương trình công tác hằng quý, chương trình chi tiết các phiên họp thường kỳ, phiên họp chuyên đề, phiên họp bất thường, phiên họp khác (nếu có) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.



5. Tổng Thư ký Quốc hội chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác; hằng quý tổ chức rà soát, cập nhật các nhiệm vụ được giao trong các văn bản của Đảng, của Quốc hội để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung, điều chỉnh Chương trình công tác khi cần thiết./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch nước;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Bí thư;
- Thành viên UBTVQH;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC, Tổng KTNN;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- Các VP: TW, CTN, CP;
- Lãnh đạo các CQ thuộc UBTVQH; VPQH;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Trợ lý và Thư ký CTQH, PCTQH;
- Các đơn vị thuộc VPQH;
- Lưu: HC, TK.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Trần Thanh Mẫn**